

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện thủ tục hành chính quý III năm 2021

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-VPCP, ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ về quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

Thực hiện Công văn số 1055/VPUBND-NCKSTT ngày 09/9/2021 của Văn phòng UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính quý III năm 2021; Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp, báo cáo kết quả như sau:

I. Tình hình, kết quả kiểm soát Thủ tục hành chính quý III năm 2021:

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Trong quý III/2021, không có dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính, do đó không thực hiện đánh giá tác động thủ tục hành chính.

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

Trong quý III/2021, không có dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC, do đó không có hoạt động thẩm định.

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

Hiện nay, việc thực hiện và giải quyết thủ tục hành được thực hiện theo Quyết định số 325/QĐ-UBND, ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh về công bố Danh mục TTHC cấp huyện thực hiện tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Đăk Nông năm 2021, trong đó: số TTHC thuộc thẩm quyền cấp huyện, giải quyết tại Bộ phận Một cửa là 231; số TTHC thuộc thẩm quyền cấp xã là 109; số TTHC liên thông tỉnh - huyện là 39; số TTHC liên thông huyện - xã là 12; số TTHC liên thông tỉnh - huyện - xã là 57.

Số thủ tục hành chính được công bố là 448; số thủ tục hành chính đã được công khai 448, đạt tỷ lệ 100%. Việc công khai TTHC được niêm yết theo đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của huyện.

Ngoài ra, định kỳ hằng năm căn cứ Quyết định của các sở, ban, ngành về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ. UBND huyện

kịp thời niêm yết, công khai đầy đủ tại Bộ phận Một cửa của huyện; cập nhật, đăng tải nội dung Quyết định lên Trang thông tin điện tử của huyện; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn niêm yết, công khai tại Bộ phận Một cửa cấp xã theo đúng quy định.

Trong quý III/2021, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Văn phòng HĐND&UBND huyện phối hợp với các phòng chuyên môn cập nhật bộ thủ tục hành chính lên phần mềm Một cửa điện tử của huyện theo đúng quy định; thực hiện đầy đủ các thủ tục hành chính do UBND tỉnh ban hành, thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện lên phần mềm Một cửa điện tử.

Kết quả triển khai công tác CCHC tại Bộ phận một cửa được đảm bảo theo đúng nội dung Kế hoạch của UBND huyện. Trên 99% người dân, tổ chức hài lòng về kết quả giải quyết TTHC, tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận được giải quyết đúng hẹn đạt 99,77%.

4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

Căn cứ Quyết định số 1957/QĐ-UBND, ngày 28/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đăk Nông năm 2021. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Công văn số 5831/UBND-VP, ngày 29/12/2020, yêu cầu các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn rà soát, đánh giá và xây dựng phương án đơn giản hóa TTHC. Đến nay, Ủy ban nhân dân huyện đã tiến hành rà soát, đánh giá và trình Chủ tịch UBND huyện ban hành thông qua phương án đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính (01 thủ tục thuộc lĩnh vực lao động –TBXH, 01 thủ tục thuộc lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch).

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo.

- Số tiếp nhận mới trong kỳ: 0; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 0 ; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 0

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý 0; trong đó số đã được đăng tải công khai: 0

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0

6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 7.652 (trực tuyến: 215; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 6.030); số từ kỳ trước chuyển qua: 1.407

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 6.567 trong đó, giải quyết trước hạn: 1.471, đúng hạn: 5.043, quá hạn: 53

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 1.085; trong đó, trong hạn: 1.075, quá hạn: 10

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Phần mềm Một cửa điện tử được triển khai sử dụng tại 100% cơ quan, đơn vị từ cấp huyện đến cấp xã đã phát huy hiệu quả, thiết thực, góp phần tiết kiệm đáng kể thời gian, chi phí trong công tác giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Các cơ quan, đơn vị đã thể hiện sự tích cực trong công tác triển khai đổi mới hồ sơ thủ tục hành chính được thực hiện theo phương thức trực tuyến.

Thực hiện hướng dẫn tổ chức, cá nhân tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm Một cửa điện tử nhằm tạo điều kiện cho người dân theo dõi, kiểm tra kết quả giải quyết hồ sơ.

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Trong quý III/2021, công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tiếp tục được thực hiện và duy trì, cập nhật thường xuyên trên trang thông tin điện tử của huyện, chuyên mục "cải cách hành chính"; Thực hiện niêm yết, công khai 100% thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả theo cơ chế "một cửa" thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn; đăng tải trên Trang thông tin điện tử của huyện; niêm yết công khai tại đơn vị trực tiếp giải quyết TTHC tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân dễ tiếp cận, tìm hiểu thực hiện và giám sát việc thực hiện.

10. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

Trong quý III/2021, không có cán bộ, công chức nào vi phạm quy định về kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế, một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC bị xử lý.

II. Đánh giá chung:

1. Đánh giá chung về kết quả đạt được:

Hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện trong thời gian qua đã dần đi vào nền nếp, hướng đến mục tiêu xây dựng một nền hành chính phục vụ, chuyên nghiệp và hiệu quả, đơn giản hóa TTHC, tạo môi trường thông thoáng cho hoạt động kinh doanh và đời sống của người dân.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện đạt được những mục tiêu và kế hoạch đề ra, xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị,

cá nhân, các biện pháp, giải pháp tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm thực hiện thành công công tác cải cách TTHC.

Công tác kiểm soát việc thực hiện TTHC tại một số phòng, ban và một số xã chưa thực sự nghiêm túc; còn có đơn vị chưa kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết TTHC theo quy định.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát TTHC trong thời gian tới, UBND huyện yêu cầu các phòng, ban và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Tăng cường chỉ đạo công tác kiểm soát TTHC, kịp thời bố trí, kiện toàn cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC khi có biến động về cán bộ.

2. Thường xuyên rà soát các quy định về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính

3. Kịp thời công bố, công khai TTHC để đáp ứng yêu cầu của cá nhân, tổ chức trong việc tìm hiểu, tra cứu TTHC. Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, đề xuất, sáng kiến về quy định hành chính và việc thực hiện quy định hành chính theo đúng quy định pháp luật.

4. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện TTHC; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng để hồ sơ quá hạn trên phần mềm; chấm dứt tình trạng yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc từ chối giải quyết mà không đúng quy định của pháp luật; khắc phục tình trạng cá nhân, tổ chức thiếu thông tin khi tiếp cận dịch vụ công, không được hướng dẫn đầy đủ, kịp thời, phải đi lại nhiều lần để giải quyết một vụ việc và các tồn tại, vướng mắc khác.

5. Thường xuyên chấn chỉnh nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tiếp xúc với người dân, tổ chức khi cung cấp dịch vụ hành chính và thủ tục hành chính.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý III năm 2021 và triển khai nhiệm vụ quý IV năm 2021 của UBND huyện Đăk Song./

Noi nhận: 

- Văn phòng UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các phòng, ban thuộc huyện;
- Bộ phận TN&HTKQ cấp huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Quốc Tuấn

Biểu số
II.06/VPCP/KSTT

TỈNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Kỳ báo cáo: Quý III/2021
(Từ ngày 15/6/2021 đến ngày 15/9/2021)

Đơn vị báo cáo:
Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song
Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng UBND tỉnh Đăk Nông



STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính	Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
	Tổng cộng	7.652	215	6.930	1.407	6.567	1.471	5.043	53	1.085	1.075	10
	TTTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	5.099	52	3.932	1.095	4.442	1.415	2.983	44	657	657	0
	TTTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã	2.553	163	2.078	312	2.125	56	2.060	9	428	418	10
	Bảo trợ xã hội	8	0	5	3	8	0	8	0	0	0	0
	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	96	0	96	0	96	50	46	0	0	0	0
	Bảo trợ xã hội	2	0	2	0	2	0	2	0	0	0	0
	Đất đai	91	0	46	45	31	0	31	0	60	54	6
	Chứng thực	8	0	8	0	8	0	8	0	0	0	0
	Quản lý hoạt động xây dựng	35	0	29	6	30	29	0	1	5	5	0
	Kế hoạch - Tài chính	65	0	65	0	62	0	62	0	3	3	0
	Đất đai	23	0	23	0	20	0	20	0	0	3	0
	Karaoke, Vũ trường	1	0	1	0	1	0	1	0	0	3	0
	Thi đua - khen thưởng	1.335	0	1.335	0	1.335	1.335	0	0	0	0	0
	Bảo trợ xã hội	4	0	2	2	4	4	4	0	0	0	0
	Bảo trợ xã hội	71	52	0	19	65	0	64	1	6	6	0
	An toàn thực phẩm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Đất đai	3.292	0	2.238	1.054	2.663	0	2.621	42	629	629	0
	Tiếp công dân	193	0	177	16	179	0	179	0	14	14	0
	Hộ tịch	139	0	133	6	117	0	117	0	22	22	0
	Đất đai	79	0	46	33	21	1	20	0	58	56	2
	Bảo trợ xã hội	7	0	7	0	5	0	5	0	2	2	0
	Xây dựng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chứng thực	118	0	118	0	118	0	118	0	0	0	0
	Bảo trợ xã hội	10	0	7	3	7	0	7	0	0	0	0
	Chứng thực	41	0	41	0	40	0	40	0	1	1	0
	Chứng thực	56	0	56	0	56	0	56	0	0	0	0
	Chứng thực	3	0	3	0	3	0	3	0	0	0	0
	Bảo trợ xã hội	4	0	3	1	4	0	3	1	0	0	0
	Đất đai	69	49	0	20	36	0	34	2	33	33	0
	Công nghiệp, tiểu thương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo trợ xã hội	5	0	5	0	2	0	2	0	0	0	0
	Thư viện	0	0	0	0	0	0	0	0	3	3	0
	Tôn giáo Chính phủ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Hộ tịch	60	0	52	8	58	0	58	0	2	2	0
	Hộ tịch	2	0	2	0	2	0	2	0	0	0	0
	Hộ tịch	89	0	89	0	89	55	34	0	0	0	0
	Đất đai	150	0	71	79	111	0	111	0	39	39	0



Đảng ủy, quản lý cư trú	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Hộ tịch	145	0	144	1	145	0	144	1	0	0	0	0
Công chứng, chứng thực	264	0	261	3	259	0	259	5	5	4	4	1
Đất đai	31	0	31	0	24	0	24	0	7	7	7	0
Lưu thông hàng hóa trong nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Chứng thực	21	21	0	0	21	0	21	0	0	0	0	0
Đất đai	155	0	97	58	53	0	53	0	0	0	0	0
Chứng thực	23	0	23	0	23	0	23	0	102	101	101	1
Hộ tịch	114	0	106	8	111	0	110	1	0	0	0	0
Khiếu nại, tố cáo	14	0	8	6	10	0	10	0	4	4	4	0
Hộ tịch	95	0	89	6	85	0	85	0	10	10	10	0
Đất đai	47	24	23	40	38	2	38	2	7	7	7	0
Hộ tịch	69	0	69	0	69	0	69	0	0	0	0	0
Xử lý đơn thư	10	0	10	0	4	0	4	0	6	6	6	0
Dầu khí	1	0	1	0	1	1	1	0	0	0	0	0
Hộ tịch	87	87	0	0	87	0	87	0	0	0	0	0
Đảng ủy, quản lý cư trú	44	0	44	0	44	0	44	0	0	0	0	0
Hộ tịch	99	0	98	1	98	0	98	0	1	1	1	0
Bảo trợ xã hội	16	0	15	1	16	0	16	0	0	0	0	0
Người có công	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thi đua - khen thưởng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Đảng ủy, quản lý cư trú	5	0	4	1	5	0	4	1	0	0	0	0
Xử lý đơn thư	1	0	0	1	1	0	1	0	0	0	0	0
Chứng thực	24	0	24	0	24	0	24	0	24	0	0	0
Khiếu nại, tố cáo	2	1	0	1	2	0	2	0	0	0	0	0
Xử lý đơn thư	8	0	8	0	4	0	4	0	4	4	4	0
Đảng ủy, quản lý cư trú	28	0	28	0	28	0	28	0	0	0	0	0
Tiếp công dân	2	0	2	0	2	0	2	0	0	0	0	0
Tiếp công dân	68	0	68	0	47	0	47	0	21	21	21	0
Bảo trợ xã hội	5	5	0	0	5	0	5	0	0	0	0	0
Đảng ủy, quản lý cư trú	30	0	30	0	30	0	29	1	0	0	0	0
Giám định tư pháp	124	0	124	0	124	0	124	0	0	0	0	0
Đất đai	64	0	62	2	32	0	32	32	0	0	0	0

